

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1103/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 05 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 và tiết kiệm, cắt giảm 5% theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định số 1600/QĐ-TTg và số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-BGTVT ngày 27/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Cục Hàng hải Việt Nam tại Văn bản số 4018/CHHVN-TC ngày 27/8/2024 về việc đề nghị điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 và Văn phòng Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 552/VP-TCKT ngày 28/8/2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 nguồn chi hoạt động kinh tế năm 2024 (bao gồm: chi hoạt động tìm kiếm, cứu nạn; chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông; chi sự nghiệp kinh tế khác) và tiết kiệm, cắt giảm 5% theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ cho các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao và kinh phí tiết kiệm, cắt giảm 5% theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ được xác định tại Điều 1 của Quyết định này, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng: Vụ Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- KBNN nơi đơn vị giao dịch;
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC (T).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Xuân Sang



THUYẾT MINH

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-BGTVT ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

A. Căn cứ pháp lý

- Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;
- Các Quyết định số 1600/QĐ-TTg và số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;
- Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ;
- Các Quyết định số 1600/QĐ-TTg và số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;
- Quyết định số 785/QĐ-BGTVT ngày 27/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;
- Quyết định số 1704/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về Kế hoạch nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải năm 2024;
- Các Văn bản số 4018/CHHVN-TC ngày 27/8/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam và số 552/VP-TCKT ngày 28/8/2024 của Văn phòng Bộ Giao thông vận tải tại về việc đề nghị điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024.

B. Điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2024

Trên cơ sở Văn bản số 7878/BTC-HCSN ngày 26/7/2024 của Bộ Tài chính về phân bổ dự toán NSNN năm 2024 của Bộ GTVT (đợt 4) và đề nghị của Cục Hàng hải Việt Nam, căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (đã gửi Bộ Tài chính tại Văn bản số 6911/BGTVT-TC ngày 28/6/2024), Bộ Giao thông vận tải điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 nguồn chi hoạt động kinh tế năm 2024 tại Phụ lục kèm theo.

C. Kinh phí tiết kiệm, cắt giảm 5% theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ

Trên cơ sở Quyết định số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 nguồn chi hoạt động kinh tế năm 2024 (bao gồm: chi hoạt động tìm kiếm, cứu nạn; chi

đảm bảo trật tự an toàn giao thông; chi sự nghiệp kinh tế khác) và tạm xác định kinh phí tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên năm 2024 trên cơ sở nội dung đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 109/TTr-BTC ngày 21/5/2024 được gửi kèm theo Phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ số 254/PLYK/2024 ngày 31/5/2024 của Chính phủ.

Thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ, trên cơ sở báo cáo của Cục Hàng hải Việt Nam và Văn phòng Bộ Giao thông vận tải, Bộ GTVT điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 nguồn chi hoạt động kinh tế năm 2024 (bao gồm: chi hoạt động tìm kiếm, cứu nạn; chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông; chi sự nghiệp kinh tế khác) và tiết kiệm, cắt giảm 5% theo Nghị quyết số 119/ND-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ cho các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, chi tiết như Phụ lục kèm theo. Các đơn có số tiết kiệm, cắt giảm 5% không thay đổi, giữ nguyên tại Quyết định số 785/QĐ-BGTVT ngày 27/6/2024.

Cục Hàng hải Việt Nam và Văn phòng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, đề xuất kinh phí tiết kiệm, cắt giảm 5% và điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 nêu trên./.

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày /9/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định 785/QĐ-BGTVT	Trong đó:			Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó:		
			Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Tạm tiết kiệm	Tăng	Giảm		Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Tiết kiệm 5% theo NQ số 119/NQ-CP
	Chi hoạt động kinh tế (280-338)	284.891	158.867	126.024	5.628	4.468	4.468	284.891	158.867	126.025	4.225
1	Văn phòng thường trực Ủy ban ATGT Quốc gia	20.050		20.050	1.002			20.050		20.050	1.002
2	Văn phòng Bộ Giao thông Vận tải	14.100		14.100	545			14.100		14.100	189
3	Văn phòng Cục Đường sắt Việt Nam	2.935		2.935	147			2.935		2.935	147
4	Văn phòng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	960		960	45			960		960	45
5	Cục Hàng hải Việt Nam	0		0				0		0	
5	Văn phòng Cục Hàng Hải Việt Nam	6.301		6.301	246			6.301		6.301	246
6	Cơ quan Cục đường bộ Việt Nam	8.700		8.700	435			8.700		8.700	435
7	Văn phòng Cục Y tế Giao thông vận tải	200		200	10			200		200	10
8	Văn phòng Cục Hàng không Việt Nam	5.911		5.911	296			5.911		5.911	296
9	Cục Đăng kiểm Việt Nam	330		330	17			330		330	17
10	Trung tâm Công nghệ thông tin	10.716	5.656	5.060	225			10.716	5.656	5.060	225
11	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam	85.275	34.798	50.477	2.262	3.321	4.468	84.128	33.651	50.477	1.215
12	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực I	36.329	35.329	1.000	127	1.147		37.476	36.476	1.000	127
13	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực II	37.151	32.151	5.000	102			37.151	32.151	5.000	102
14	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực III	35.135	31.135	4.000	98			35.135	31.135	4.000	98
15	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực IV	17.721	16.721	1.000	68			17.721	16.721	1.000	68
16	Trung tâm Thông tin an ninh hàng hải	3.077	3.077		3			3.077	3.077		3

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày /9/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị : Văn phòng Bộ Giao thông Vận tải

Mã số NS : 1055622 Kho bạc : 0011

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định 785/QĐ-BGTVT	Trong đó: tiết kiệm 5% theo NQ số 119/NQ-CP
I	SỐ CHI NGÂN SÁCH	14.100	189
1	Chi hoạt động kinh tế (280-338)	14.100	189
	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	<i>14.100</i>	<i>189</i>
-	Chi công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương để giải quyết, khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, các vấn đề đột xuất, phức tạp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên phạm vi cả nước	6.500	0
-	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông	5.700	155
-	Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông	400	20
-	Chi trực công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông	0	0
-	Kinh phí hoạt động của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Bộ Giao thông vận tải	750	5
-	Triển khai Công ước SAR 79	750	9

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày /9/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị: **Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam**

Mã số NS: 1059290 Kho bạc: 0015

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định 785/QĐ-BGTVT	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó: tiết kiệm 5% theo NQ số 119/NQ-CP
			Tăng	Giảm		
I	SỐ CHI NGÂN SÁCH	85.275	3.321	4.468	84.128	1.215
1	Chi hoạt động kinh tế (280-338)	85.275	3.321	4.468	84.128	1.215
*	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	<i>34.798</i>		<i>1.147</i>	<i>33.651</i>	<i>119</i>
*	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	<i>50.477</i>	<i>3.321</i>	<i>3.321</i>	<i>50.477</i>	<i>1.096</i>
-	Nhiên liệu của ô tô chuyên dùng và các tàu tìm kiếm cứu nạn chuyên dùng	13.920			13.920	60
-	Bảo hộ lao động cho thuyền viên	1.228			1.228	61
-	Khám sức khỏe cho thuyền viên	602			602	9
-	Bảo hiểm ô tô chuyên dùng, các tàu tìm kiếm cứu nạn chuyên dụng và thuyền viên	1.227		77	1.150	
-	Nước rửa tàu	25			25	1
-	Cước phí sử dụng trang bị liên lạc chuyên dụng	1.853		113	1.740	
-	Sửa chữa thường xuyên tàu thuyền, ô tô chuyên dùng, trang thiết bị chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn hàng hải	457		10	447	15
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 411	4.830		343	4.487	

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định 785/QĐ-BGTVT	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó: tiết kiệm 5% theo NQ số 119/NQ-CP
			Tăng	Giảm		
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 412	3.305			3.305	181
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 413	2.448		28	2.420	185
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 273	7.485		1.996	5.489	410
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 272	3.482			3.482	174
-	Cấp dự phòng kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn đột xuất	9.615		754	8.861	
-	Sửa chữa lớn trên đà tàu SAR 274		1.083		1.083	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano CN-02		100		100	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano CN-01		349		349	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano CN-03		363		363	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano SAR 69		304		304	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano CN01-TSA		100		100	
-	Sửa chữa lớn trên đà cano CN02-TSA		100		100	
-	Thiết bị VHF cầm tay kín nước		240		240	
-	Đèn pha cầm tay		110		110	
-	Bộ trang bị lặn chuyên dụng		135		135	
-	Bộ quần áo chữa cháy		100		100	
-	Hình nộm huấn luyện trên biển		198		198	
-	Túi bạt cứu thương chuyên dụng		70		70	
-	Máy chiếu		70		70	

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày /9/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị: Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực I

Mã số NS: 1059287; Kho bạc: 0061

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định 785/QĐ-BGTVT	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó: tiết kiệm 5% theo NQ số 119/NQ-CP
			Tăng	Giảm		
I	SỐ CHI NGÂN SÁCH	36.329	1.147		37.476	127
1	Chi hoạt động kinh tế (280-338)	36.329	1.147		37.476	127
*	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	35.329	1.147		36.476	127
*	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	1.000			1.000	
-	Cấp dự phòng kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn đột xuất	1.000			1.000	